CÔNG TY CỔ PHẦN TRƯỜNG SƠN 532
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN TRƯỜNG SƠN 532
DN: C=VN, L=ĐÀ NẴNG, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN TRƯỜNG SƠN 532, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0401524441
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.04.05 10:38:40+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.2.0

CÔNG TY CỔ PHẦN TRƯỜNG SƠN 532

Số: 125./CBTT-CT
Vv Công bố thông báo mời họp và tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 4 tháng 04 năm 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà Nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

1. Tên tổ chức: **Công ty cổ phần Trường Sơn 532**
- Mã chứng khoán: **TS3**
- Địa chỉ: Đường Phạm Như Xương nối dài, phường Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.
- Điện thoại liên hệ: 02363731100 Fax: 02363731100
- Email: hoan190889@gmail.com

2. Nội dung thông tin công bố:

- Công ty cổ phần Trường Sơn 532 công bố thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.
- Công ty cổ phần Trường Sơn 532 công bố thông tin nội dung tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026:

Dự thảo Quy chế tổ chức Đại hội; Dự thảo Quy chế biểu quyết tại Đại hội; Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và kế hoạch năm 2026; Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch năm 2026; Báo cáo của Ban giám đốc về kết quả SXKD năm 2025 và kế hoạch năm 2026; Báo cáo các chỉ tiêu tài chính năm 2025 đã được kiểm toán; Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2025; Tờ trình chi trả thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT năm 2025 và kế hoạch năm 2026; Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2026; Tờ trình thông qua các hợp đồng, giao dịch của Công ty với bên có liên quan; Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 5 / 04 /2026 (Tại địa chỉ: http://truongson532.com.vn).

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Công bố trên Website;
- Lưu TK.HĐQT, Y3b.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT
GIÁM ĐỐC

Vũ Đức Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN TRƯỜNG SƠN 532

TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN TRƯỜNG SƠN 532

Đà Nẵng, tháng 4 năm 2026

DANH MỤC TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026

STT	NỘI DUNG	GHI CHÚ
1	Chương trình Đại hội.	
2	Dự thảo Quy chế tổ chức Đại hội.	
3	Dự thảo Quy chế biểu quyết tại Đại hội.	
4	Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và kế hoạch năm 2026.	
5	Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch năm 2026.	
6	Báo cáo của Ban giám đốc về kết quả SXKD năm 2025 và kế hoạch năm 2026.	
7	Báo cáo các chỉ tiêu tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.	
8	Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2025.	
9	Tờ trình chi trả thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT năm 2025 và kế hoạch 2026.	
10	Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2026.	
11	Tờ trình thông qua các hợp đồng, giao dịch của Công ty với các bên có liên quan.	
12	Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026.	
13	Phiếu biểu quyết các vấn đề tại Đại hội.	

CHƯƠNG TRÌNH
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty cổ phần Trường Sơn 532

Khai mạc : **13h30' ngày 28/04/2026** (Thứ Ba).
Địa điểm : Hội trường Công ty cổ phần Trường Sơn 532, phường Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Thời gian	Chương trình	Thực hiện
13h15-13h45	- Đón tiếp đại biểu và cổ đông; - Thẩm tra tư cách cổ đông, lập danh sách cổ đông tham dự, phát Thẻ biểu quyết và Tài liệu Đại hội.	- Ban tổ chức - Ban thẩm tra tư cách cổ đông
13h45-17h00	- Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu tham dự Đại hội; - Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông; - Giới thiệu và biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tịch; Ban Thư ký; Ban kiểm Phiếu của Đại hội *(Biểu quyết thông qua bằng Thẻ biểu quyết)*; - Mời Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký làm việc.	- Ban tổ chức - Ban thẩm tra tư cách cổ đông
	- Trình bày và biểu quyết thông qua chương trình Đại hội; - Trình bày và biểu quyết thông qua Quy chế tổ chức và Quy chế biểu quyết, bầu cử tại Đại hội. *(Biểu quyết thông qua bằng Thẻ biểu quyết).*	Đoàn Chủ tịch
	Trình bày các Báo cáo: - Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và kế hoạch năm 2026. - Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch năm 2026. - Báo cáo của Ban giám đốc về kết quả SXKD năm 2025 và kế hoạch năm 2026. - Báo cáo các chỉ tiêu tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.	Đoàn Chủ tịch
	Trình bày các Tờ trình: - Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2025; - Tờ trình chi trả thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT năm 2025 và kế hoạch năm 2026; - Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2026; - Tờ trình thông qua các hợp đồng, giao dịch của Công ty với các bên có liên quan.	Đoàn Chủ tịch

Thời gian	Chương trình	Thực hiện
	Đại hội nghỉ giải lao.	Ban tổ chức
	- Thảo luận; - Biểu quyết thông qua các Tờ trình của Đại hội *(Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết).*	Đoàn Chủ tịch
	Thông qua Nghị quyết, Biên bản và Bế mại Đại hội: - Trình bày Nghị quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông; - Đại hội biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội (Biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết); - Tuyên bố bế mạc Đại hội.	- Ban Thư ký - Đoàn Chủ tịch

CÔNG TY CỔ PHẦN TRƯỜNG SƠN 532	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
"Dự thảo"	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
	Đà Nẵng, ngày tháng 4 năm 2026

QUY CHẾ
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN TRƯỜNG SƠN 532

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Trường Sơn 532;
Căn cứ Biên bản họp HĐQT Công ty ngày 03 /04 /2026;

Để ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty CP Trường Sơn 532 được thành công, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các cổ đông theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty. Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHĐCĐ thông qua Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 Công ty CP Trường Sơn 532 với các nội dung sau:

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi áp dụng

Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Trường Sơn 532.

Điều 2: Đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

2. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của cổ đông

A. Điều kiện tham dự

Các cổ đông được quyền tham dự Đại hội hoặc hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

B. Quyền của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội

1. Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo Luật doanh nghiệp.

2. Được ủy quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

3. Được Ban tổ chức Đại hội thông báo toàn bộ nội dung chương trình Đại hội. Tất cả cổ đông đủ điều kiện được tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua đại diện uỷ quyền của mình.

4. Tại Đại hội đồng cổ đông, mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải mang theo Giấy mời tham dự Đại hội đồng cổ đông, Giấy uỷ quyền (đối với đại diện cổ đông) xuất trình cho Ban thẩm tra tư cách cổ đông và được nhận 01 Thẻ biểu quyết và 01 Phiếu biểu quyết trong đó ghi mã số cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết (sở hữu và được ủy quyền) của mình. Thẻ/Phiếu biểu quyết này cổ đông sử dụng để biểu quyết và tham gia phát biểu ý kiến. Giá trị biểu quyết của phiếu biểu quyết mà cổ đông, đại diện cổ đông đó nắm giữ tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu và (hoặc) đại diện theo ủy quyền khi đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội.

5. Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua từng phần bằng hình thức giơ Thẻ/Phiếu biểu quyết.

6. Cổ đông đến ĐH muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại ĐH, nhưng Chủ toạ không có trách nhiệm dừng ĐH để cho họ đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

7. Cổ đông có thể đề đạt ý kiến trực tiếp tại Đại hội hoặc ghi ra giấy và chuyển đến bàn Ban Thư ký. Khi muốn phát biểu ý kiến, cổ đông giơ Thẻ biểu quyết và chỉ phát biểu sau khi được Chủ tọa mời. Để Đại hội có chất lượng, cổ đông chuẩn bị ý kiến phát biểu ngắn gọn, rõ ràng và thời gian một lần phát biểu không quá 10 phút.

C. Nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội:

1. Tham gia hoặc ủy quyền tham gia cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo Luật doanh nghiệp.

2. Các cổ đông hay đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp phải mặc trang phục chỉnh tề, lịch sự, hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội.

3. Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

4. Trong suốt quá trình diễn ra Đại hội, các cổ đông tham dự Đại hội không hút thuốc lá, không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong Hội trường. Các cổ đông tham dự Đại hội tắt chuông điện thoại di động, nếu có nhu cầu cần thiết ra ngoài hội trường nói chuyện điện thoại.

5. Phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban Tổ chức đại hội quy định và tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban Tổ chức.

6. Tuyệt đối tuân thủ sự điều hành của chủ tọa, chỉ được phát biểu khi có sự đồng ý của chủ tọa.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban thẩm tra tư cách cổ đông

Ban thẩm tra tư cách cổ đông gồm 02 thành viên do Ban tổ chức Đại hội quyết định thành lập. Ban thẩm tra tư cách cổ đông dự Đại hội có trách nhiệm tiếp nhận các giấy tờ để kiểm tra tư cách cổ đông hoặc người được ủy quyền đến họp Đại hội; Phát các tài liệu và Thẻ biểu quyết; Báo cáo trước Đại hội và chịu trách nhiệm về kết quả thẩm tra tư cách cổ đông dự Đại hội trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu gồm 03 thành viên do Chủ tọa Đại hội đề cử và được biểu quyết thông qua tại Đại hội. Thành viên Ban kiểm phiếu có thể là cổ đông tham dự trong Đại hội.

2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a) Tổ chức kiểm phiếu biểu quyết; kiểm tra, giám sát việc biểu quyết của cổ đông, đại diện cổ đông; Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông các vấn đề thông qua tại Đại hội.

b) Chuẩn bị thùng phiếu, phổ biến, hướng dẫn bỏ phiếu, trình tự bỏ phiếu, hướng dẫn thực hiện bỏ phiếu theo Quy định tại Quy chế bỏ phiếu.

c) Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông hoặc người đại diện cổ đông và tổ chức kiểm phiếu; lập Biên bản kiểm phiếu và công bố trước Đại hội; giao lại Biên bản và toàn bộ phiếu bầu cho Đoàn chủ tịch Đại hội.

d) Mọi công việc kiểm tra lập Biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải làm việc trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả đó.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Đoàn chủ tịch

Điều hành Đại hội là Đoàn Chủ tịch, gồm có Chủ tịch và các thành viên do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đề cử và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết tán thành. Chủ tịch là người chủ trì Đại hội (Chủ tọa). Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và phù hợp với các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Đoàn Chủ tịch có trách nhiệm:

1. Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các quy chế, thể lệ đã được Đại hội thông qua.

2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

3. Có quyền hoãn Đại hội khi đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp có người tham dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

4. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

5. Giải quyết các vấn đề phát sinh (nếu có) trong quá trình diễn ra Đại hội.

Điều 7: Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại hội

1. Giúp việc cho Đoàn Chủ tịch và Đại hội là Ban Thư ký Đại hội. Ban Thư ký ĐH gồm 02 thành viên do Ban tổ chức giới thiệu và được Đại hội biểu quyết tán thành.

2. Ban Thư ký có nhiệm vụ:

a) Ghi chép đầy đủ và trung thực các nội dung của Đại hội; lập biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông và Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

b) Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo Biên bản và Nghị quyết của Đại hội hoặc thông báo gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

c) Tiếp nhận phiếu đóng góp ý kiến của các cổ đông.

CHƯƠNG III
TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 8: Điều kiện và cách thức tiến hành Đại hội

1. Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

2. Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 sẽ thảo luận và thông qua các nội dung:

- Thông qua Chương trình Đại hội.
- Thông qua Quy chế tổ chức và Quy chế biểu quyết tại Đại hội.
- Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026.
- Báo cáo kết quả hoạt động giám sát của Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026.
- Báo cáo của Ban Giám đốc về kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và kế hoạch năm 2026.
- Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.
- Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2025, trích lập và sử dụng các quỹ, mức cổ tức.
- Tờ trình kết quả thực hiện chi trả lương, thù lao, tiền thưởng năm 2025 của HĐQT, Ban kiểm soát và Kế hoạch năm 2026.
- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.
- Tờ trình thông qua các hợp đồng, giao dịch của Công ty với các bên có liên quan.
- Biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình.
- Nội dung liên quan khác của Đại hội.

CHƯƠNG IV
THẢO LUẬN, THÔNG QUA VÀ BIÊN BẢN ĐẠI HỘI

Điều 9: Thảo luận tại Đại hội

Khi thảo luận các vấn đề trong chương trình Đại hội, cổ đông cần tuân thủ các quy định sau đây:

1. Nguyên tắc: Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa chấp thuận cho phát biểu.

2. Cách thức phát biểu: Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua để đảm bảo Đại hội được tiến hành đúng như chương trình nghị sự đã thông qua, nội dung không bị vi phạm pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn Doanh nghiệp.

3. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông. Các ý kiến đóng góp hoặc chất vấn sẽ được tập hợp cùng lúc và được giải đáp theo tuần tự và chỉ được tham gia đóng góp ý kiến trong phần thảo luận của ĐH. Trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến trùng lặp với nhau thì Đoàn Chủ tịch sẽ chọn lọc và trả lời chung cho tất cả các cổ đông. Sau khi không còn ý kiến phát biểu, Chủ tọa sẽ lần lượt trả lời ý kiến của từng cổ đông

hoặc chỉ định người có trách nhiệm trong Ban điều hành Công ty trả lời các ý kiến này.

Điều 10: Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Các vấn đề biểu quyết tại Đại hội được thông qua khi đạt tỷ lệ ít nhất 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp chấp thuận.

Điều 11. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi thành biên bản Đại hội. Biên bản và Nghị quyết của Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ tại Công ty.

Điều 12: Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm 4 chương 12 điều và có hiệu lực kể khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua.

Trên đây là toàn bộ Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Trường Sơn 532.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua./.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
ĐOÀN CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN TRƯỜNG SƠN 532	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
"Dự thảo"	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
	Đà Nẵng, ngày tháng 4 năm 2026

QUY CHẾ BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN TRƯỜNG SƠN 532

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Trường Sơn 532;

Căn cứ Biên bản họp HĐQT, Ban Kiểm soát Công ty ngày 03 / 04/2026.

Để ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty CP Trường Sơn 532 được thành công, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các cổ đông theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty. Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHĐCĐ thông qua Quy chế biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 với các nội dung như sau:

Điều 1. Quyền biểu quyết của cổ đông

1.1. Nguyên tắc chung:

- Tất cả các vấn đề trong chương trình Đại hội đều được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của tất cả các cổ đông bằng Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và đại diện.

- Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự họp sẽ được cấp 01 Thẻ Biểu quyết, 01 Phiếu biểu quyết trong đó ghi tên cổ đông/đại diện được ủy quyền, số cổ phần có quyền biểu quyết (sở hữu và ủy quyền) của cổ đông và có đóng dấu của Công ty cổ phần Trường Sơn 532 ở góc trái phía trên. Trong mỗi phiếu biểu quyết sẽ ghi các nội dung cần biểu quyết.

1.2. Quy định cụ thể về Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết:

- Thẻ biểu quyết có màu xanh: sử dụng để thể hiện ý kiến của mình với các vấn đề, nội dung được tiến hành trong Đại hội.

- Phiếu biểu quyết có màu trắng: Trên Phiếu biểu quyết ghi rõ họ tên cổ đông, số cổ phần sở hữu, mã số cổ đông, tổng số phiếu biểu quyết (mỗi cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng với 01 phiếu biểu quyết), có ghi ngày Đại hội và đóng dấu Công ty CP Trường Sơn 532. Trên Phiếu biểu quyết có ghi các vấn đề cần biểu quyết trong chương trình Đại hội và được sử dụng để ghi ý kiến, bỏ phiếu.

- Cổ đông hoặc người được ủy quyền cần kiểm tra kỹ những nội dung ghi trên Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết. Nếu thiếu những nội dung theo quy định thì cần liên hệ với Ban tổ chức Đại hội để đổi lại phiếu khác.

1.3. Quyền biểu quyết: Mỗi cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng với 01 phiếu biểu quyết.

1.4. Nội dung khác: Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm phải dừng cuộc họp để những người đến muộn đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

Điều 2. Các quy định liên quan đến bỏ phiếu và kiểm phiếu

2.1. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu hoàn tất và kết thúc khi Ban kiểm phiếu tuyên bố kết thúc việc bỏ phiếu.

2.2. Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.

2.3. Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được công bố tại Đại hội.

Điều 3. Quy định về biểu quyết tại Đại hội

3.1. Biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết: Biểu quyết công khai trực tiếp đối với từng vấn đề cần biểu quyết bằng cách cổ đông giơ Thẻ biểu quyết tại Đại hội. Được thực hiện đối với các nội dung: Thông qua chương trình Đại hội; Thông qua quy chế làm việc của Đại hội; Thông qua nhân sự Đoàn chủ tịch; Thư ký đại hội; Ban Kiểm phiếu; Thông qua Quy chế biểu quyết; Thông qua Biên bản đại hội và các vấn đề khác được Chủ tọa đề nghị. Các cổ đông tham dự Đại hội biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết (khi được Chủ tọa hỏi ý kiến: Đồng ý hay Không đồng ý); những cổ đông không giơ Thẻ biểu quyết được xem như không có ý kiến về vấn đề cần biểu quyết.

3.2. Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết: Biểu quyết công khai đối với các vấn đề cần biểu quyết bằng cách bỏ Phiếu biểu quyết. Kết quả kiểm phiếu được công bố ngay trước khi bế mạc Đại hội. Phiếu biểu quyết được sử dụng để thông qua nội dung xin ý kiến đã được trình bày tại Tờ trình, Báo cáo tại Đại hội (bao gồm các nội dung đã được cổ đông nêu ý kiến và được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận sửa đổi trực tiếp tại Đại hội). Cổ đông thực hiện biểu quyết như sau:

- Cổ đông hoặc Người đại diện được ủy quyền thực hiện việc biểu quyết để ***đồng ý,*** hoặc ***không đồng ý,*** hoặc ***không có ý kiến*** một vấn đề bằng cách cổ đông đánh dấu "X" vào ô tương ứng trong Phiếu biểu quyết theo trình tự: "Đồng ý", "Không đồng ý" và "Không có ý kiến".

- Trường hợp thay đổi ý kiến, cổ đông ký nháy bên cạnh ô lấy ý kiến lựa chọn cuối cùng để tránh giả mạo.

- Phiếu biểu quyết không có đánh dấu (X) vào ô biểu quyết nào được coi là không có ý kiến.

- Sau khi biểu quyết hết các nội dung, cổ đông biểu quyết ký tên vào Phiếu biểu quyết và bỏ vào thùng phiếu, Ban kiểm phiếu thu hồi Phiếu biểu quyết của cổ đông để thống kê kết quả.

Ghi chú: Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết.

3.3. Tính hợp lệ của phiếu biểu quyết:

a. Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu biểu quyết có ghi đầy đủ các thông tin nêu tại mục 1.1/Điều 1 và không bị rách nát, tẩy, gạch, xóa hoặc sửa chữa.

b. Các trường hợp Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

- Phiếu biểu quyết vi phạm các quy định tại điểm a khoản này.

- Phiếu biểu quyết bị tẩy, gạch, xóa hoặc sửa chữa.

- Phiếu biểu quyết có dấu (X) đánh vào 2 ô hoặc cả 3 ô biểu quyết của một nội dung biểu quyết mà không ký nháy vào ô lựa chọn cuối cùng.

- Phiếu không có chữ ký của Cổ đông.

3.4. Điều kiện thông qua các vấn đề biểu quyết: Quyết định của Đại hội được thông qua khi được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.

Điều 4: Giải quyết khiếu nại về việc biểu quyết và kiểm phiếu

- Trường hợp sau khi đã công bố kết quả biểu quyết mà có ý kiến của cổ đông khiếu nại hoặc cần kiểm tra lại kết quả biểu quyết, Ban kiểm soát đương nhiệm sẽ trực tiếp kiểm tra lại, nếu phát hiện sai sót cố ý hoặc có sự gian lận trong kiểm phiếu thì Ban kiểm phiếu phải chịu bồi thường toàn bộ chi phí do phải tổ chức biểu quyết lại.

- Những khiếu nại về việc biểu quyết và kiểm phiếu (nếu có) sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 5: Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm 5 điều và có hiệu lực kể khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua.

Trên đây là toàn bộ Quy chế biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Trường Sơn 532.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua./.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
ĐOÀN CHỦ TỊCH

CÔNG TY CP TRƯỜNG SƠN 532
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Số: 116/BC-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 31 tháng 03 năm 2026

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và kết quả thực hiện năm 2025; Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Trường Sơn 532 báo cáo Đại hội các nội dung sau:

A. THÔNG TIN CHÍNH VỀ DOANH NGHIỆP VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN:

1. Tên doanh nghiệp: Công ty cổ phần Trường Sơn 532.

2. Địa chỉ trụ sở chính: đường Phạm Như Xương nối dài, phường Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

3. Giấy đăng ký kinh doanh số: 0401524441; đăng ký lần đầu: ngày 07/01/2013; Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng. Đăng ký thay đổi lần thứ 7: ngày 21/7/2025.

4. Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng cơ bản, kinh doanh sản xuất vật liệu xây dựng.

5. Điện thoại: 0236.3841484

6. Vốn điều lệ: 38.518,8 triệu đồng.

Trong đó: Vốn Nhà nước (Tổng Công ty XD Trường Sơn): 26.392,24 triệu đồng (chiếm 68,52% vốn điều lệ); Cổ đông khác 12.126,56 triệu đồng (tương đương 31,48% Vốn điều lệ).

7. Vốn chủ sở hữu: 39.792 triệu đồng (Trong đó: quỹ đầu tư phát triển là: 418 triệu đồng).

8. Thông tin về người đại diện vốn của Tổng công ty tại Công ty 532; Số lượng 4 người, gồm:

(1) Ông Trần Đức Tú – Chủ tịch HĐQT, phụ trách chung; Cổ phần đại diện 659.806 cổ phần ~ 25% vốn đầu tư của Tổng công ty.

(2) Ông Vũ Đức Dũng – Thanh viên HĐQT, Giám đốc Công ty; Cổ phần đại diện 1.187.651 cổ phần ~ 45% vốn đầu tư của Tổng công ty.

(3) Ông Phan Thanh Khiết – Thanh viên HĐQT, Phó giám đốc Công ty; Cổ phần đại diện 395.884 cổ phần ~ 15% vốn đầu tư của Tổng công ty.

(4) Ông Bùi Xuân Chiến – Kế toán trưởng; Cổ phần đại diện 395.883 cổ phần ~ 15% vốn đầu tư của Tổng công ty.

9. Cơ cấu quản trị của doanh nghiệp (tại thời điểm hiện nay):

- Thành phần Hội đồng quản trị: 03 thành viên.

Ông: Trần Đức Tú giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty.

- Ban Kiểm soát: 03 thành viên.

Bà: Nguyễn Thị Phương giữ chức vụ Trưởng Ban kiểm soát.

- Ban điều hành: Ban giám đốc (03 thành viên).

10. Người đại diện theo pháp luật (tại thời điểm hiện nay):

Ông: Vũ Đức Dũng - Giám đốc Công ty.

B. CÁC NỘI DUNG BÁO CÁO:

I. Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025:

1. Nhân sự thành viên HĐQT :

+ Ông Trần Đức Tú Chủ tịch HĐQT.

+ Ông Vũ Đức Dũng Thành viên HĐQT.

+ Ông Phan Thanh Khiết Thành viên HĐQT.

2. Đánh giá kết quả hoạt động SXKD năm 2025:

2.1. Về kết quả hoạt động SXKD:

Kết quả hoạt động SXKD năm 2025 của Công ty cổ phần Trường Sơn 532 cụ thể như sau:

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2025	Tỉ lệ HT so với KH năm (%)	Ghi chú
Giá trị sản xuất	Triệu đồng	251.119,449	100,4%	*Bằng 172,8% năm trước*
Giá trị nghiệm thu (ĐVHT)	Triệu đồng	245.095,994	98,0%	*Bằng 127% năm trước*
Giá trị doanh thu (ĐVHT)	Triệu đồng	226.890,102	98,2%	*Bằng 127,7% năm trước*
Giá trị thanh toán	Triệu đồng	221.293,977	88,5%	*Bằng 111,65% năm trước*
Các khoản thu nộp (NSNN, BH, TCT)	Triệu đồng	9.246,939	72%	*Bằng 69,85% năm trước*
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	1.208,862	26,2%	*Bằng 234,8% năm trước*
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	325,543	8,8%	*Bằng 100,4% năm trước*
Thu nhập bình quân	đ/ng/th	14.753.882	92,2%	*Bằng 127,7% năm trước*
Giá trị việc làm	Triệu đồng	321.051	160,5%	*Bằng 535% năm trước*

2.2. Về chế độ chính sách đối với cán bộ và người lao động:

Cán bộ và người lao động trong Công ty được trả tiền lương và các chế độ khác đảm bảo đúng với năng lực, công việc được giao; tiền lương năm 2025 được cải thiện (tăng 27,74% so năm 2024). Công ty đảm bảo 100% người lao động có việc làm và đóng các loại bảo hiểm theo quy định.

2.3. Về công tác đầu tư và quản lý tài sản:

- Trong năm không thực hiện đầu tư.

- Công tác quản lý và thanh lý tài sản được thực hiện theo đúng quy trình, quy định: Trong năm đã thanh lý 28 đầu xe máy thiết bị với Giá trị: 1,925 tỷ đồng.

2.4. Về công tác công bố thông tin: Công ty thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định đối với Công ty đại chúng.

2.5. Công tác kiểm toán báo cáo tài chính:

Thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2025, HĐQT Công ty đã lựa chọn: Công ty TNHH Kiểm toán – Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam là các đơn vị đủ năng lực kinh nghiệm theo quy định của Bộ tài chính và đã được UBCK thông qua để thực hiện công tác kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. Báo cáo kiểm toán năm 2025 được Công ty công bố theo quy định.

2.6. Về công tác quản lý tài chính:

Công tác quản lý tài chính của Công ty được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, Luật kế toán, Điều lệ Công ty, quy chế quản lý tài chính, … và Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT Công ty. Tích cực thu hồi công nợ từ các Chủ đầu tư và đối tác. Công tác quản lý tài sản và trích khấu hao TSCĐ, kiểm kê, đánh giá và phân loại tài sản được thực hiện theo quy định.

3. Tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT năm 2025 được chi trả như sau:

ĐVT: Triệu đồng

TT	Nội dung	Tiền lương	Thù lao
1	Tiền lương, thù lao Chủ tịch HĐQT	339.493.311	0
2	Tiền lương, thù laoTrưởng Ban kiểm soát	239.220.262	0
3	Thù lao thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT kiêm nhiệm		0
	Tổng cộng	**578.712.573**	

4. Đánh giá về hoạt động của HĐQT và Ban Giám đốc

*** Đối với Hội đồng quản trị.**

Thực hiện quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT và các quy chế nội bộ khác; Định kỳ hoặc bất thường HĐQT Công ty tổ chức họp và họp HĐQT mở rộng với sự tham gia của cán bộ chủ chốt bao gồm: Ban giám đốc, chỉ huy các phòng nghiệp vụ. Các cuộc họp của HĐQT triển khai, tập trung giải quyết các vấn đề trọng tâm liên quan đến công tác thực hiện các chỉ tiêu theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ đề ra. Các nghị quyết được HĐQT thống nhất tại cuộc họp là định hướng để Ban giám đốc, các cơ quan - đơn vị tổ chức thực hiện.

Trong năm 2025 HĐQT đã tổ chức 7 cuộc họp và ban hành: 03 nghị quyết và 01 quyết định.

Trong năm đã Thành lập Xí nghiệp 323 trên cơ sở sát nhập Đội 6 và BCH công trình Trà Vinh; Kiện toàn lại Trạm Sản xuất Vật liệu xây dựng.

Hội đồng quản trị đã điều chỉnh, bổ sung các quy chế về công tác quản lý, điều hành, tiền lương, khoán, chi phí… để tạo hành lang pháp lý nội bộ cho các cơ quan, đơn vị thực hiện.

*** Đối với Ban giám đốc và nhân sự quản lý.**

- Trong năm 2025 hoạt động điều hành của Giám đốc tuân thủ theo đúng Điều lệ Công ty cổ phần: về kế hoạch và kết quả SXKD; các Hợp đồng xây dựng, hợp đồng kinh tế lớn; chủ trương đầu tư XMTB… đều báo cáo và thông qua HĐQT đồng ý mới thực hiện.

- Mặc dù vốn phục vụ cho sản xuất gặp rất nhiều khó khăn, Ban giám đốc đã có nhiều giải pháp quyết liệt, linh hoạt để duy trì, ổn định sản xuất; các cơ quan, đơn vị đã có nhiều cố gắng khắc phục khó khăn, chủ động trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

*** Những tồn tại hạn chế trong công tác quản lý, điều hành trong năm 2025:**

- Giá trị sản lượng thực hiện trong năm đạt kế hoạch, tuy nhiên qui mô sản xuất còn rất thấp; Khoản chi phí quản lý DN và lãi vay phải trả cao (6,7%/GTSX và 7,4%/doanh thu). Tỷ trọng CPQL và lãi vay chiếm cao dẫn đến hiệu quả SXKD thấp.

- Hệ thống quy chế quy định của đơn vị tương đối đầy đủ nhưng chưa linh hoạt, không điều chỉnh kịp thời để phù hợp với thực tế.

- Công tác nghiệm thu, thanh quyết toán chậm làm ảnh hưởng đến giá trị nghiệm thu, doanh thu sản xuất, công tác thu hồi công nợ kết quả chưa cao nên ảnh hưởng đến vòng quay của dòng tiền; Giá trị dở dang và hàng tồn kho lớn làm ảnh hưởng đến khả năng thanh toán các khoản nợ, phát sinh tăng chi phí lãi vay dẫn đến hiệu quả SXKD thấp.

- Xe máy thiết bị cũ rão, lạc hậu gây hỏng hóc nhiều dẫn đến phát sinh chi phí sửa chữa lớn, năng suất đạt thấp; lực lượng lao động lành nghề thiếu và yếu, đặc biệt là lái thợ.

- Cán bộ, chỉ huy một số cơ quan, đơn vị chưa thật sự quyết liệt, chưa chủ động, tư duy chưa bắt kịp với cơ chế thị trường, còn sợ trách nhiệm.

II. Kế hoạch định hướng của HĐQT năm 2026:

1. Những yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động SXKD:

a. Khó khăn.

- Giá trị việc làm năm 2025 chuyển sang năm 2026 là 842 tỷ đồng, Một số công trình trọng điểm của Đơn vị yêu cầu tiến độ phải hoàn thành trong năm 2026 như: Trường PTNT liên cấp La Êê, đường vào bãi rác Núi thành Quảng Nam; ĐT 918 Cần Thơ, trong khi hiện tại mặt bằng vẫn còn nhiều vướng mắc nên áp lực rất lớn về vốn để thi công hoàn thành.

- Giá cả vật tư nhiên liệu ngày càng tăng cao, lại khan hiếm (đặc biệt là xăng dầu, đá, cát) và chưa có điểm dừng nên tạo áp lực rất lớn về đảm bảo tiến độ, dòng tiền hoạt động và hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Công tác tuyển dụng lao động ngày càng khó, thiếu hụt do đặc thù nghề nghiệp của XDCB; bên cạnh đó người lao động có nhiều lựa chọn về doanh nghiệp để ký hợp đồng.

b.Thuận lợi.

- Chính phủ đang có chủ trương đầu tư rất lớn về cơ sở hạ tầng đường bộ, đường sắt và để hoàn chỉnh hệ thống giao thông đường bộ đến năm 2030 nên rất nhiều dự án được mở, tạo cơ hội việc làm cho các doanh nghiệp XDCB.

- Tổng Công ty (Công ty mẹ) vẫn luôn quan tâm tạo điều kiện hỗ trợ cho Đơn vị; Bên cạnh đó thương hiệu và uy tín Trường Sơn đã được khẳng định từ Trung ương đến các địa phương tạo cơ hội cho các Công ty con nói chung và Công ty 532 nói riêng trong việc tìm kiếm việc làm.

- Công ty đã cơ bản kiện toàn ổn định tổ chức biên chế thông suốt từ HĐQT, Ban Giám đốc, Cơ quan và xí nghiệp đội sản xuất; bên cạnh đó Lãnh đạo chỉ huy Công ty thực sự đoàn kết đồng lòng nhìn về một hướng, người lao động đã có niềm tin và gắn bó với đơn vị, đây là yếu tố rất quan trọng, tạo tiền đề để Công ty ổn định và phát triển.

2. Định hướng Kế hoạch SXKD năm 2026

2.1. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

a. Mục tiêu

Đổi mới toàn diện tư duy quản lý, quản trị, tổ chức điều hành để tăng qui mô sản xuất của Công ty; hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2026; ổn định địa bàn việc làm tại khu vực miền trung, sản xuất kinh doanh có hiệu quả, nâng cao thu nhập cho người lao động; xây dựng môi trường, văn hóa làm việc chuyên nghiệp, có bản sắc, tạo sự gắn bó, thu hút người lao động. Từng bước đầu tư chuyên sâu về sản xuất vật liệu xây dựng; khai thác sử dụng có hiệu quả quĩ đất thành phố Đà nẵng giao đơn vị quản lý.

b.Các chỉ tiêu chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2026	Ghi chú
Giá trị sản xuất	Triệu đồng	600.000	
Giá trị nghiệm thu (ĐVHT)	Triệu đồng	573.000	
Giá trị doanh thu (ĐVHT)	Triệu đồng	531.000	
Giá trị thanh toán	Triệu đồng	558.000	
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	7.970	
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	6.376	

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2026	Ghi chú
Tỉ lệ cổ tức dự kiến	%	10	
Thu nhập bình quân	đ/ng/th	20.500.000	
Đầu tư xe máy thiết bị	Triệu đồng	24.960	

2.2. Một số giải pháp chủ yếu để thực hiện:

**** Về công tác thị trường việc làm:***

- Quyết tâm xây dựng bằng được địa bàn truyền thống về việc làm là thành phố Đà Nẵng, Quảng Ngãi, Gia Lai; một số tỉnh ở khu vực Miền tây để phát huy được nguồn lực của Đơn vị, tận dụng mối quan hệ. Trong một số trường hợp cụ thể để xây dựng được địa bàn chiến lược HĐQT xác định phải nhờ Tổng Công ty hỗ trợ về mặt pháp lý và quan hệ với chính quyền địa phương.

- Tiếp tục xin Tổng Công ty tham gia các dự án lớn mà Tổng Công ty trúng thầu để tạo công ăn việc làm cho người lao động, tăng quy mô sản xuất; đồng thời học hỏi kinh nghiệm quản lý điều hành dự án lớn.

**** Về công tác quản trị:***

- Xây dựng hoàn thiện bộ máy biên chế, tổ chức lực lượng và định biên lao động phù hợp với quy mô sản xuất của Công ty theo hướng tinh, gọn, hiệu quả; giảm các khâu trung gian; trong đó HĐQT, Ban giám đốc sẽ kiêm nhiệm các chức danh khác của Công ty phù hợp với điều lệ và quy định của pháp luật.

- Tích cực công tác tuyển dụng và đào tạo cán bộ kỹ thuật, lái xe, lái máy, thợ sửa chữa vận hành; xây dựng chính sách tiền lương phù hợp với xu hướng của thị trường để tạo cơ sở thu hút và giữ chân người lao động.

- Tiếp tục điều chỉnh, bổ sung, kiện toàn lại các quy chế quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Công ty, quy chế quản lý các ngành, quy chế làm việc của HĐQT, Ban giám đốc phù hợp với qui định của pháp luật nhưng thích ứng linh hoạt với thị trường.

- Thực hiện triệt để cơ chế khoán đối với đội, xí nghiệp sản xuất, thực hiện điều hành và quản lý sản xuất bằng phương pháp khoán - quản chi phí, gắn trách nhiệm, quyền hạn của chỉ huy đơn vị với lợi ích kinh tế để không ngừng nâng cao hiệu quả SXKD.

- Thực hiện hạch toán kế toán đúng theo chuẩn mực và nguyên tắc kế toán hiện hành; Tăng cường công tác quản lý chi phí sản xuất, giảm chi phí gián tiếp, hạ giá thành sản phẩm để nâng cao hiệu quả SXKD.

- Từng bước lập kế hoạch, đầu tư, tăng năng lực thiết bị, xe máy để đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ. Nghiên cứu áp dụng phần mềm quản lý vật tư, nhiên liệu, tài chính, công nợ thông suốt từ công trường, đến cơ quan, Ban giám đốc và Hội đồng quản trị.

- Chú trọng công tác quản lý chất lượng ở tất cả các công trình, nếu công trình nào xảy ra tình trạng thi công kém chất lượng dẫn đến thiệt hại về kinh tế, làm ảnh hưởng đến uy tín của Công ty thì cán bộ chủ trì đơn vị quản lý, thi công trực tiếp công trình đó phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước HĐQT, Giám đốc Công ty.

**** Về công tác tài chính:***

- Thực hiện quyết liệt và có hiệu quả công tác điều chỉnh giá, nghiệm thu, quyết toán, thu hồi công nợ ở các Chủ đầu tư và các đối tác.

- Tiếp tục làm việc với các tổ chức tín dụng có phương án bổ sung tài sản độc lập, nâng hạn mức các công trình để có đủ nguồn tài chính cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Làm việc với nhà cung cấp vật tư, nhiên liệu để nâng hạn mức nợ; giãn nợ; gia hạn thời gian trả nợ, phải xây dựng được bạn hàng truyền thống đối với các vật liệu chủ yếu để có nguồn lực tài chính đảm bảo cho hoạt động sản xuất.

Trên đây là báo cáo của HĐQT Công ty cổ phần Trường Sơn 532 kính trình Đại hội xem xét./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Trần Đức Tú

CÔNG TY CP TRƯỜNG SƠN 532
BAN KIỂM SOÁT

Số: 115/BC-BKS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 30 tháng 03 năm 2026

BÁO CÁO KẾT QUẢ GIÁM SÁT CÁC HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Trường Sơn 532.

Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Trường Sơn 532 báo cáo kết quả các hoạt động năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026 như sau:

I. Tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2025:

1. Các chỉ tiêu chủ yếu:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện	% hoàn thành
1	Giá trị sản xuất	Tỷ đồng	250,000	251,119	100,45%
2	Giá trị nghiệm thu (ĐVHT)	Tỷ đồng	250,000	245,096	98,03%
3	Giá trị doanh thu	Tỷ đồng	231,480	226,890	98,02%
4	Giá trị thanh toán	Tỷ đồng	250,000	221,294	88,51%
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	4,600	1,208	26,26%
6	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	3,680	0,325	8,8%
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn CSH	%	10%	0,325	0,8%
8	Tỷ suất lợi nhuận/doanh thu	%	226,890	0,325	0,14%
9	Thu nhập bình quân	ngđ/ng/t	16.000.000	14.753.882	92,21%
10	Giá trị việc làm	Tỷ đồng	200,000	321,051	160,52%

2. Kết quả báo cáo tài chính năm 2025:

Trên cơ sở Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty CP Trường Sơn 532 lập và đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán - Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam, Ban kiểm soát có nhận xét, đánh giá như sau:

- Thống nhất với Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty CP Trường Sơn 532 lập đúng theo các chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

- Chứng từ, sổ sách kế toán được ghi chép, hạch toán tuân thủ theo chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, phù hợp với chuẩn mực kế toán hiện hành và các quy định pháp lý liên quan. Công tác lưu trữ tài liệu kế toán đúng quy định.

a. Kết quả SXKD năm 2025:

- Tổng doanh thu: 226.890.102.000 đồng
- Tổng chi phí DT trong kỳ: 225.681.240.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 1.208.862.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 325.543.000 đồng
- Nộp ngân sách Nhà nước 6,553 tỷ, nộp cấp trên 2,694 tỷ: 9,247 tỷ đồng
- Thu nhập bình quân người lao động 14,753.882đồng/người/tháng;

b. Các khoản phải thu:

- Phải thu của khách hàng: 73.705.576.935 đồng

c. Hàng tồn kho

- Hàng tồn kho: 121.736.795.143 đồng

d. Các khoản phải trả:

+ Phải trả người bán ngắn hạn: 44.619.112.364 đồng
+ Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn: 102.878.843.182 đồng
+ Vay và nợ thuê tài chính dài hạn: 0 đồng

3. Nhận xét, đánh giá chung về tình hình sản xuất kinh doanh:

Trong năm 2025 Công ty 532 thực hiện nhiệm vụ SXKD và XDĐV có những thuận lợi và khó khăn:

Thuận lợi: Đơn vị luôn nhận được sự quan tâm, giúp đỡ, tạo điều kiện và chỉ đạo thường xuyên của Đảng ủy, Thủ trưởng Bộ Tư lệnh Binh đoàn, các cơ quan về mọi mặt. Đơn vị có lợi thế về địa bàn đóng quân, có thương hiệu uy tín trong lĩnh vực thi công xây lắp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, có đội ngũ cán bộ, người lao động gắn bó với đơn vị và các đối tác bạn hàng truyền thống.

Khó khăn: Năng lực nội tại, sức cạnh tranh của đơn vị yếu, vốn chủ sở hữu thấp, thiết bị xe máy qua nhiều năm sử dụng ít được đầu tư mới, thiếu hụt lực lượng lao động có trình độ, tay nghề cao; ngân hàng siết chặt hạn mức và tăng điều kiện cho vay, một số loại vật tư khan hiếm, giá cả biến động tăng cao hơn nhiều so với lúc ký hợp đồng trong khi cơ chế bù trượt giá còn bất cập; một số công trình công tác giải phóng mặt bằng chậm; công tác tuyển dụng lao động bị cạnh tranh; thời tiết bất thường tại khu vực Miền Trung gây rất nhiều khó khăn cho công tác thi công.., đã ảnh hưởng đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và thực hiện nhiệm của Công ty.

Về công tác tài chính:

Công tác thanh toán, thu hồi công nợ được Công ty đặc biệt quan tâm chú trọng, đã phân công và gắn trách nhiệm cho từng cá nhân phụ trách. Rà soát phân loại giá trị dở dang, A nợ, đối chiếu công nợ, tập trung thu hồi những khoản nợ có

thể thu hồi được ngay để có vốn tái sản xuất. Giá trị thanh toán đến 31/12/2025 là: 221,294 tỷ đồng, Trong đó: Thu hồi nợ từ các năm trước: 20,319 tỷ đồng. Bên cạnh đó, Công ty đã chủ động làm việc với các nhà cung cấp vật tư, nhiên liệu để nâng hạn mức nợ; giãn thời gian trả nợ. Xây dựng mối quan hệ thân thiết với các ngân hàng truyền thống để tái cấp, nâng hạn mức vay vốn và xin thế chấp TSĐB bằng nhiều hình thức để có nguồn lực về vốn đảm bảo cho sản xuất kinh doanh. Dư nợ vay đến 31/12/2025: 102,879 tỷ đồng; trong đó; Vay ngắn hạn ngân hàng 102,671 tỷ đồng, vay dài hạn ngân hàng: 0,208 tỷ đồng, lãi vay phải trả trong năm: 4,453 tỷ đồng.

Căn cứ các chỉ tiêu tài chính cho thấy:

- Tỷ trọng tài sản ngắn hạn/nợ phải trả ngắn hạn là 1,13 lần và cơ cấu nợ phải trả còn chiếm tỷ lệ cao 84,2% /tổng nguồn vốn.

- Hệ số khả năng thanh toán tổng quát (Tổng tài sản/Tổng nợ phải trả) là 1,19 lần, chứng tỏ khả năng thanh toán của doanh nghiệp là tốt;

- Hệ số khả năng thanh toán hiện thời (Tổng tài sản ngắn hạn/Tổng nợ ngắn hạn) là 1,14 lần, thể hiện khả năng thanh toán hiện hành của doanh nghiệp là có dư, trong khi đó hiệu quả kinh doanh chưa tốt;

- Hệ số khả năng thanh toán nhanh (Tổng tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Tổng nợ ngắn hạn là 0,57 lần, phản ánh tình hình thanh toán nợ không tốt vì tiền và các khoản tương đương tiền bị ứ đọng, vòng quay vốn chậm làm giảm hiệu quả sử dụng vốn.

- Tỷ lệ nợ phải trả/nguồn vốn chủ sở hữu là 5,34 lần. Tỷ lệ này phản ánh hoạt động của doanh nghiệp đang sử dụng đòn bẩy tài chính rất cao, ảnh hưởng đến hiệu quả SXKD trong năm.

- Nợ phải thu của khách hàng năm 2020 về trước là 16,42 tỷ đồng. Công ty đang tích cực, chủ động trong việc thanh toán, đối chiếu và đánh giá ước tính khả năng thu hồi của từng khoản nợ.

Công tác quản lý tài sản, xe máy thiết bị: Hàng quý đều thực hiện công tác kiểm kê, đánh giá chất lượng thiết bị, khấu hao đúng quy định. Tuy nhiên chi phí sửa chữa còn lớn. Tỷ lệ thu khấu hao cơ bản XMTB đạt thấp, chưa tận dụng, phát huy hết năng suất, hiệu quả trong sử dụng.

Tình hình đầu tư: Trong năm Công ty không thực hiện đầu tư mua sắm tài sản, đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp. Chủ động thực hiện sửa chữa Xe máy, thiết bị đảm bảo cho sản xuất, tổng giá trị sửa chữa: 2.591.880.379 đồng; Thanh xử lý thiết bị 28 đầu thiết bị (16 xe ô tô; 12 máy..) giá trị thu hồi : 1.925.000.000 đồng;

Về công tác tìm việc làm: Việc làm mới trong năm là 321,051 tỷ đồng, bằng 160,5% KH; Tranh thủ sự hỗ trợ của Tổng công ty xin tham gia các dự án phù hợp với năng lực của đơn vị và quyết tâm xây dựng địa bàn truyền thống; phát huy công tác thị trường việc làm tại Đà Nẵng; từng bước mở rộng địa bàn Quảng Ngãi, Gia Lai. Tăng cường liên doanh, liên kết với các đơn vị bạn, các doanh nghiệp địa phương để tăng năng lực đấu thầu và thắng thầu.

Tình hình thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ và người lao động.

Công ty đã thanh toán hết tiền lương, thưởng, quà tết năm 2025 cho người lao động và người quản lý doanh nghiệp, tổng thu nhập bình quân của người lao động là 14.753.882 đồng/người/tháng.

Quân số tại thời điểm 31/12/2025 là 79 đồng chí (trong đó: SQ = 8; QNCN = 26; HSQ-BS: 02; VCQP: 06; LĐHĐ = 37). Trong năm đã rà soát đề nghị Binh đoàn và cấp trên nâng bậc, thưởng bậc lương, thăng quân hàm, chuyển nhóm ngạch lương: 38 đ/c; (QS: 01; QNCN: 31 đ/c; Thuộc quyền hạn đơn vị: 06 đ/c); Cấp mới và gia hạn thẻ BHYT= 149 (thân nhân quân nhân: 82; người lao động: 67). Trong đó mua tại BHXH TP Đà Nẵng: 37 thẻ là LĐHĐ.

Công ty thực hiện trích nộp BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ kịp thời và đúng hạn 100% cho người lao động trong Công ty. Thực hiện cấp phát đầy đủ các trang thiết bị bảo hộ lao động. Thường xuyên kiểm tra việc chấp hành các quy định về an toàn lao động, an toàn giao thông và phòng chống dịch bệnh, phòng chống cháy nổ.

II. Báo cáo đánh giá công tác quản lý điều hành:

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Năm 2025 Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Luật doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và Điều lệ Công ty.

- Hội đồng quản trị Công ty đã chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và chủ trương, định hướng phát triển của Công ty.

- Tổ chức họp thường kỳ và đột xuất để ban hành các nghị quyết, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền. Các cuộc họp được thực hiện nghiêm túc, trao đổi và thảo luận thẳng thắn; thông báo mời họp và tài liệu chuẩn bị cho cuộc họp đều được gửi trước cho các thành viên; nội dung họp đều có kết luận để ban hành nghị quyết, quyết định làm căn cứ triển khai thực hiện.

- Giám sát, chỉ đạo Ban giám đốc trong công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và tìm kiếm việc làm để đạt được những kết quả cao nhất cho Công ty.

- Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và có nội dung phù hợp với Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Nghị quyết đại hội đồng cổ đông và các quy định của pháp luật. Năm 2025 HĐQT đã tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, quản trị doanh nghiệp.

- Trong năm 2025, Ban kiểm soát không nhận được kiến nghị nào của cổ đông liên quan đến sai phạm của Hội đồng quản trị trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

2. Hoạt động của Ban Giám đốc:

- Ban Giám đốc đã triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị theo đúng chức năng và thẩm quyền. Đồng thời thực hiện các kế hoạch trong hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư đề ra một cách cẩn trọng, kỹ lưỡng, song cũng linh hoạt để đáp ứng kịp thời yêu cầu công việc.

- Ban Giám đốc đã thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh; Đảm bảo tuân thủ pháp luật nhà nước, Điều lệ Công ty.

- Trong công tác chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư đã tổ chức quản lý, sử dụng và phát huy các nguồn lực về vốn, tài sản và nhân lực của Công ty đạt hiệu quả khá tốt; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước và các chế độ chính sách đối với Người lao động.

- Ban Giám đốc có những kiến nghị đề xuất với Hội đồng quản trị các giải pháp nhằm thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu của Công ty đồng thời xây dựng và hoàn thiện các cơ chế hoạt động cho Công ty cổ phần. Trong năm 2025 Ban Giám đốc tiếp tục rà soát và sắp xếp, điều chuyển vị trí công tác phù hợp với năng lực; thực hiện định biên cán bộ, nhân viên cho từng phòng, ban trong công ty tiến tới khoán quỹ lương cho các cơ quan. Từng bước đầu tư ứng dụng các phần mềm trong hoạt động quản lý doanh nghiệp.

- Trong năm 2025, Ban kiểm soát không nhận được kiến nghị nào của cổ đông liên quan đến sai phạm của Ban Giám đốc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

3. Mối quan hệ, sự phối hợp giữa Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và cổ đông.

- Ban kiểm soát đã nhận được sự phối hợp chặt chẽ và tạo điều kiện của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các đơn vị trong Công ty để thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

- Ban kiểm soát được mời họp và tham gia ý kiến trong các cuộc họp của Hội đồng quản trị, các cuộc họp giao ban hàng tuần, tháng, quý của Công ty. Được cung cấp thông tin đầy đủ các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị; hồ sơ sổ sách theo yêu cầu.

- Đối với cổ đông: Ban Kiểm soát luôn sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ khi có yêu cầu hợp lý của cổ đông theo quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

III. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025

Năm 2025, Ban kiểm soát đã tiến hành hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ được quy định theo Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát cụ thể như sau:

1. Ban kiểm soát đã lên kế hoạch làm việc của Ban trong năm 2025.

2. Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng Quản trị Công ty, các cuộc họp giao ban để nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh và đầu tư từ đó đưa ra các kiến nghị với Công ty đúng theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Tổ chức họp định kỳ và đột xuất để phân công và triển khai nhiệm vụ bám sát theo các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và thảo luận đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty.

4. Ban kiểm soát kiểm tra, giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đối với HĐQT. Theo dõi, giám sát việc triển khai thực hiện các nghị quyết trong các cuộc họp của HĐQT. Kiểm tra các Báo cáo tài chính hàng quý, sáu tháng và cả năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành. Đồng thời, phối hợp với các phòng chức năng kiểm tra thực tế các công trình cũng như các hợp đồng kinh tế, các quy chế giao khoán, cách hạch toán ghi chép sổ sách và chứng từ kế toán ở các đơn vị các công trình.

5. Thực hiện phân tích và đưa ra đánh giá, đề xuất tình hình quản trị và hiệu quả hoạt động một số mảng trọng yếu như quản lý nhập xuất vật tư, nhiên liệu, thuê xe máy thiết bị. Khoán, quản nhân công thuê ngoài, kiểm tra hàng tồn kho, thanh toán, thu hồi công nợ của Công ty tới HĐQT, Ban Giám đốc nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác điều hành, quản trị Công ty cũng như bảo toàn và phát triển vốn.

IV. Kế hoạch của Ban kiểm soát năm 2026:

Trên cơ sở chức năng nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ của Công ty và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025, Ban kiểm soát xác định nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2025 như sau:

1. Ban kiểm soát đã lập kế hoạch làm việc của Ban trong năm 2026.

2. Giám sát việc chấp hành và tuân thủ pháp luật, Điều lệ, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các quyết định, quy chế, quy định nội bộ của Công ty.

3. Giám sát hoạt động quản lý điều hành Công ty của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

4. Thẩm định báo cáo tài chính, 6 tháng và cả năm của Công ty. Theo dõi và rà soát việc thực hiện kế hoạch SXKD năm 2026.

5. Kiểm tra và giám sát việc quản lý và sử dụng vốn, tài sản; quy chế quản lý nợ và thu hồi công nợ; quản lý vốn góp và hiệu quả góp vốn; phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ.

6. Kiểm tra và giám sát công tác tiền lương, thưởng và các vấn đề liên quan người lao động.

7. Rà soát văn bản, quy chế, quy định quản lý nội bộ...

8. Kiểm tra, rà soát việc thực hiện chức năng nhiệm vụ theo Điều lệ, Quy chế, Quy định nội bộ đối với các đơn vị trong Công ty.

9. Giám sát việc Công ty công bố thông tin theo quy định.

10. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát tại các đơn vị sản xuất trực thuộc Công ty nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và cảnh báo rủi ro.

V. Kiến nghị với Công ty:

- Xây dựng chiến lược và định hướng phát triển Công ty giai đoạn 2025-2030 và tầm nhìn 2035; trong đó: Tăng quy mô SXKD, phải xác định được quy mộ dựa vào năng lực và điểm hòa vốn; phấn đấu doanh thu hàng năm từ 500 tỷ đồng trở lên.

- Tăng cường công tác quản lý, quản trị doanh nghiệp; rà soát, điều chỉnh các quy chế, quy định cho phù hợp với quy chế mới của Tổng Công ty.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác nghiệm thu, thanh toán, thu hồi công nợ, giảm giá trị dở dang và hàng tồn kho.

- Tiết kiệm, quản lý chi phí công trình hiệu quả để đảm bảo có nguồn trích lập dự phòng phải thu khó đòi; dự phòng kiểm toán cắt giảm; dự phòng điều chỉnh giảm giá.

- Bám sát kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 để xây dựng kế hoạch thực hiện tốt các chỉ tiêu đề ra. Chú trọng công tác thị trường việc làm, tập trung tại các địa bàn tiềm năng, truyền thống ở Đà nẵng, Quảng Ngãi, Gia Lai, đảm bảo đủ việc làm cho năm 2026 và các năm tiếp theo.

- Các cơ quan Công ty tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát chi phí ngay từ đầu công trình đối với các đơn vị thi công; kịp thời chấn chỉnh những thiếu sót khuyết điểm của cán bộ, nhân viên trong công tác chỉ huy, quản lý điều hành thi công tại công trường. Làm tốt công tác quyết toán nội bộ, theo dõi sát lũy kế chi phí vật tư, nhân công, ca xe máy, chấp hành đúng quy chế, quy định về khấu hao tài sản, thủ tục thanh lý tài sản và đầu tư xây dựng cơ bản - thiết bị xe máy, kịp thời phát hiện các chi phí bất hợp lý. Quán triệt và thực hiện nghiêm quy định về an toàn trong phòng chống dịch bệnh, phòng chống cháy nổ, an toàn vệ sinh lao động, an toàn giao thông, không để xảy ra vụ việc nghiêm trọng.

Trên đây là nội dung báo cáo tình hình hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Trường Sơn 532 năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét./.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

M.S.D.N: 0401524[illegible] C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN TRƯỜNG SƠN 532 THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Nguyễn Thị Phương

CÔNG TY CỔ PHẦN TRƯỜNG SƠN 532	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**
Số: 117 /BC-CT	*Đà Nẵng, ngày 31 tháng 3 năm 2026*

BÁO CÁO
Kết quả SXKD năm 2025 và kế hoạch năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ kết quả SXKD năm 2025 và Kế hoạch năm 2026 của đơn vị đã báo cáo thông qua Chủ tịch HĐTV Tổng CTXD Trường Sơn; Ban giám đốc Công ty cổ phần Trường Sơn 532 báo cáo Đại hội các nội dung sau:

Tình hình chung:

Công ty Cổ phần Trường Sơn 532 triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2025 có những thuận lợi đó là: Trong nước tình hình an ninh chính trị, trật tự xã hội cơ bản ổn định; chính phủ và các địa phương thực hiện mở rộng đầu tư công, tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng …; lãi suất ngân hàng, giá cả vật tư tương đối ổn định. Thương hiệu Tổng Công ty XD Trường Sơn (Công ty mẹ) đã trở thành thương hiệu mạnh trên thị trường xây dựng cơ bản của đất nước; các hoạt động kỷ niệm 65 năm truyền thống bộ đội Trường Sơn (Đoàn 559); Hình ảnh người lính thợ Trường Sơn trên khắp mọi miền đất nước cùng với chính quyền địa phương thực hiện nhiều công trình dự án hoàn thành đúng cam kết, tiến độ đã khẳng định vị thế, uy tín của Bộ đội Trường Sơn với Chính phủ, các bộ ngành, các tỉnh thành trên cả nước.

Tuy nhiên, Công ty 532 vẫn còn nhiều khó khăn trong quá triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2025 đó là: Một số công trình trọng điểm vướng mắc mặt bằng (Cao tốc Hòa Liên - Túy Loan, Biên Hòa - Vũng Tàu); tình hình tài chính vẫn chưa được cải thiện, nợ ngân hàng, khách hàng cao; Một số công trình tồn đọng như (Gói 37G đường Trường Sơn Đông; Khu TĐC Đông Hải…) đơn vị ký hợp đồng thi công từ năm 2020 về trước; đơn giá quá thấp dẫn đến thua lỗ; Tiến độ các công trình cao tốc đòi hỏi khẩn trương, áp lực về vốn rất lớn; đội ngũ cán bộ, nhân viên kỹ thuật, lái xe, lái máy thiếu hụt; Xe máy, thiết bị đã qua nhiều năm sử dụng nên cũ rão, hư hỏng phải khắc phục sửa chữa nhiều…. Ngân hàng thắt chặt hạn mức tín dụng cho vay và kiểm soát dòng tiền chặt chẽ. Với những đặc điểm tình hình trên Giám đốc Công ty báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ SXKD năm 2025 như sau:

Phần thứ nhất
KẾT QUẢ SXKD NĂM 2025

I. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Năm 2025	Tỉ lệ HT so với KH năm (%)	Ghi chú
1	Giá trị sản xuất	Triệu đồng	251.119,449	100,4%	*Bằng 172,8% năm trước*
2	Giá trị nghiệm thu (ĐVHT)	Triệu đồng	245.095,994	98,0%	*Bằng 127% năm trước*
3	Giá trị doanh thu (ĐVHT)	Triệu đồng	226.890,102	98,2%	*Bằng 127,7% năm trước*
4	Giá trị thanh toán	Triệu đồng	221.293,977	88,5%	*Bằng 111,65% năm trước*
5	Các khoản thu nộp (NSNN, BH, TCT)	Triệu đồng	9.246,939	72%	*Bằng 69,85% năm trước*
6	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	1.208,862	26,26%	*Bằng 234,8% năm trước*
7	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	325,543	8,84%	*Bằng 100,4% năm trước*
8	Tổng số lao động	người	80		
9	Thu nhập bình quân	đ/ng/th	14.753.882	92,2%	*Bằng 127,7% năm trước*
10	Giá trị việc làm	Triệu đồng	321.051	160,5%	*Bằng 535% năm trước*
11	Đầu tư xây dựng cơ bản + thiết bị	Triệu đồng	0		
-	*Trong đó: Xây lắp*	*Triệu đồng*	*0*		
-	*Thiết bị*	*Triệu đồng*	*0*		

II. Đánh giá kết quả:

**** Ưu điểm:*** Nhìn chung năm 2025 tuy còn nhiều khó khăn nhưng Công ty đã thực hiện cơ bản đạt các chỉ tiêu SXKD (Trừ chỉ tiêu lợi nhuận) đây cũng là sự nỗ lực cố gắng của toàn thể cán bộ, nhân viên, người lao động.

Công ty đã duy trì được hoạt động sản xuất kinh doanh liên tục, thi công các công trình đảm bảo tiến độ, đạt chất lượng; Giữ uy tín với các Chủ đầu tư và đối tác trong thực hiện các Hợp đồng TCXD, là tiền đề, cơ hội cho công tác tìm kiếm việc làm cho các năm tiếp theo.

Công tác quản lý, quản trị, điều hành thi công các công trình đã bám sát kế hoạch tiến độ, công tác đảm bảo vật tư nguyên liệu, tiền vốn được quan tâm đúng mức, tháo gỡ được nhiều khó khăn ách tắc trong SXKD.

Công tác nghiệm thu thanh toán, điều chỉnh giá, XLKT phát sinh đã bám sát từng công trình, công tác nội nghiệp hồ sơ được quan tâm đầu tư đúng mức nên phần nào tháo gỡ được nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh.

Nhìn chung năm 2025 Công ty đã ổn định về mọi mặt, thực hiện nhiệm vụ SXKD cơ bản đạt các chỉ tiêu mà ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 đã thông qua.

**** Khuyết điểm, hạn chế:***

- Một số chỉ tiêu SXKD chưa đạt kế hoạch đề ra; trong đó: chỉ tiêu lợi nhuận đạt thấp do tỷ trọng chi phí quản lý hoạt động của doanh nghiệp cao; giá cả nguyên vật liệu, nhiên liệu… thực tế tăng cao hơn so với giá các hợp đồng đã ký và chưa được điều chỉnh giá.

- Năng suất, ngày công lao động đạt thấp; nguyên nhân là phương pháp tổ chức thi công chưa khoa học, công tác đảm bảo nhiều thời điểm còn gián đoạn, tinh thần, thái độ, tay nghề, trình độ kỹ thuật của một số cán bộ, người lao động chưa cao.

- Giá trị dở dang cuối năm đã giảm so với năm trước nhưng vẫn còn ở mức cao: 49,539 tỷ đồng chiếm gần 20% sản lượng trong năm; Một số công trình tồn đọng kéo dài vẫn chưa có giải pháp xử lý dứt điểm. Công tác thu hồi công nợ tồn đọng chưa đạt kết quả đề ra. Nhiều khoản nợ lâu năm khó đòi vướng pháp lý có nguy cơ bị mất.

- Công tác tuyển dụng, thu hút lao động có tay nghề bị cạnh tranh khốc liệt, trong năm công tác tuyển dụng đào tạo chưa đạt kết quả đề ra.

Phần thứ hai
KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2026

Căn cứ vào giá trị việc làm chuyển tiếp của các công trình còn lại, yêu cầu tiến độ của các Chủ đầu tư và tình hình thực tế. Công ty xây dựng kế hoạch SXKD năm 2026 tập trung vào các công trình trọng điểm, có giá trị lớn; đồng thời xác định tập trung cho công tác quản lý, quản trị doanh nghiệp, điều hành SXKD có lãi, ổn định tài chính, đảm bảo đời sống, thu nhập cho người lao động và có cổ tức.

I. Kế hoạch SXKD năm 2026:

- Giá trị sản xuất phấn đấu đạt : 600 tỷ đồng trở lên.
- Giá trị nghiệm thu (ĐVHT) đạt : 573 tỷ đồng trở lên.
- Doanh thu (ĐVHT) đạt : 531 tỷ đồng trở lên.
- Giá trị thanh toán đạt : 558 tỷ đồng trở lên.
- Lợi nhuận sau thuế : 6,376 tỷ.
- Tỉ lệ cổ tức (dự kiến) : 10 %.
- Nộp ngân sách Nhà nước, nộp BQP và nộp TCT: Theo quy định.
- Giá trị tìm việc làm mới đạt : 200 tỷ đồng trở lên.
- Đầu tư thiết bị : 24,96 tỷ đồng
- Thu nhập bình quân đạt : 20.500.000 đồng/người/tháng.

II. Một số giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch SXKD năm 2026:

Năm 2026, Công ty đã có đủ điều kiện để đẩy mạnh sản xuất như: Giá trị chuyển tiếp việc làm các công trình lớn (gần 850 tỷ đồng); Các chủ đầu tư & địa

phương đang rất quan tâm giải quyết; các thủ tục pháp lý, GPMB, nguồn vật tư, vật liệu. Nguồn việc làm chuyển tiếp đủ để bố trí cho các Đơn vị thi công. Đồng thời, đơn vị cũng đang tiếp cận một số nguồn việc làm mới khả thi để bổ sung việc làm chuyển tiếp cho các năm tiếp theo. Để thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu KH SXKD năn 2026 Công ty cần làm tốt các giải pháp sau:

* Giải pháp về việc làm:

Đối với việc làm đơn vị tự tìm: Xác định rõ địa bàn truyền thống về việc làm là thành phố Đà Nẵng và một số tỉnh lân cận để phát huy được nguồn lực của Đơn vị chú trọng xây dựng năng lực (Tài chính, thiết bị, nhân sự, kinh nghiệm thi công) cũng như năng lực quản lý, điều hành dự án để nâng cao uy tín, thương hiệu. Tham gia dự thầu các dự án thuộc vốn Ngân sách Nhà nước trên địa bàn truyền thống.

Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan Tổng công ty trong công tác tìm liếm việc làm để được tham gia một số dự án công trình phù hợp với năng lực của Công ty tại địa bàn miền trung khi Tổng công ty trúng thầu.

* Giải pháp về điều hành SXKD:

- Giao chỉ tiêu SXKD cụ thể cho các đơn vị trong Công ty, gắn việc hoàn thành kế hoạch SXKD cho cán bộ chủ trì các đơn vị (giám đốc XN, bí thư, trưởng Ban CHCT…). Lựa chọn đơn vị thầu phụ có năng lực tham gia thi công để đảm bảo tiến độ các công trình và tăng giá trị sản lượng, doanh thu.

- Phối hợp chặt chẽ với Chủ đầu tư, Ban QLDA; các BĐH của TCT và địa phương về công tác GPMB, vật tư, vật liệu đặc thù…; Làm tốt các thủ tục pháp lý, hồ sơ nội nghiệp để triển khai thi công và nghiệm thu, thanh toán giảm giá trị dở dang và nợ tồn đọng.

- Điều hành quyết liệt tiến độ thi công các công trình từ công tác chỉ đạo của Ban giám đốc, các phòng xuống các đơn vị thi công. Tổ chức tập trung lực lượng thi công các công trình: Cao tốc Quy Nhơn – Pleiku, Trường PTNT liên cấp La Êê, Gói 10 - Đường tỉnh 918 Cần Thơ; đạt và vượt tiến độ; Đóng góp sản lượng chính vào việc hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2026.

- Công tác sản xuất vật tư, vật liệu (cát, đá…) Căn cứ vào nhu cầu thực tế của các công trình để tổ chức sản xuất đảm bảo tiến độ, chất lượng, làm chủ nguồn vật liệu để hạ giá thành sản phẩm và không để bị động.

- Hiện nay giá cả vật tư nguyên liệu biến động tăng cao; Công ty cần phối hợp với các Ban QLDA, các đơn vị thi công và Tổng công ty để kiến nghị, đề xuất các CHủ đầu tư điều chỉnh giá hợp đồng để bù đắp chi phí sản xuất; về nội bộ: chỉ đạo quyết liệt công tác điều chỉnh giá, nghiệm thu, quyết toán, thu hồi công nợ ở các Chủ đầu tư - đối tác đạt kết quả.

- Tăng cường quản lý và kiểm tra chặt chẽ chi phí sản xuất tại các công trình đối với các đơn vị để có giải pháp tiết kiệm chi phí đảm bảo hiệu quả SXKD của Công ty.

* Giải pháp về tài chính:

- Chỉ đạo quyết liệt (phân công và gắn trách nhiệm cụ thể cho từng cá nhân) công tác điều chỉnh giá, nghiệm thu, quyết toán, thu hồi công nợ ở các Chủ đầu tư

và các đối tác. Đối với các công trình do Tổng công ty giao: Đơn vị tích cực phối hợp với Ban điều hành trong công tác nghiệm thu thanh toán, bù giá và thu hồi công nợ.

- Tiếp tục làm việc với các tổ chức tín dụng có phương án bổ sung tài sản độc lập, nâng hạn mức các công trình để có đủ nguồn vốn đáp ứng yêu cầu phục vụ kế hoạch SXKD.

- Xây dựng chi tiết kế hoạch vốn cho từng dự án công trình theo tiến độ thi công; sử dụng nguồn tạm ứng từ chủ đầu tư đúng mục đích, không để lạc nguồn, tuyệt đối không sử dụng tiền tạm ứng để thanh toán công nợ tồn đọng cũ.

- Làm việc với nhà cung cấp vật tư, nhiên liệu để nâng hạn mức nợ; giãn nợ; gia hạn thời gian trả nợ, phải xây dựng được bạn hàng truyền thống đối với các vật liệu chủ yếu; tận dụng nguồn lực tài chính của các đối tác để đảm bảo cho hoạt động sản xuất.

* Giải pháp về XMTB, nguồn nhân lực:

- Rà soát lại toàn bộ thiết bị xe máy của Đơn vị, hoàn thiện thủ tục để thanh lý các đầu xe máy thiết bị cũ, không hoạt động hoặc hoạt động không hiệu quả để có nguồn đầu tư thiết bị mới.

- Lựa chọn, đầu tư XMTB có trọng tâm trọng điểm; trên cơ sở việc làm đang có để đầu tư XMTB đưa lại hiệu quả trong SXKD và có cơ hội tích sản cho đơn vị. Trong năm 2026 dự kiến đầu tư các loại XMTB chủ lực như máy đào, máy ủi, máy lu… Đáp ứng yêu cầu tiến độ thi công các công trình trọng điểm.

- Ưu tiên công tác tuyển dụng cán bộ kỹ thuật, lái xe, lái máy, thợ sửa chữa vận hành; Yêu cầu tuyển dụng lực lượng lao động có trình độ chuyên môn, tay nghề cao để bổ sung lực lượng đủ cho nhiệm vụ sản xuất.

- Sàng lọc lao động chuyên môn có tay nghề kỹ thuật, chuyên môn nghiệp vụ tốt để chi trả tiền lương phù hợp, đúng công sức, hiệu quả trong lao động sản xuất; tránh cào bằng dân chủ không thúc đẩy được năng xuất ngày công lao động.

Với kết quả SXKD năm 2025 và Dự kiến kế hoạch SXKD năm 2026 Giám đốc Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Trân trọng cảm ơn!

GIÁM ĐỐC

Vũ Đức Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN TRƯỜNG SƠN 532	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 118 /BC-HĐQT	*Đà Nẵng, ngày 31 tháng 03 năm 2026*

BÁO CÁO CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH NĂM 2025
(Đã được kiểm toán)

Kính gửi: Đại hội Đồng cổ đông.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua kết quả SXKD năm 2025 và Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán – Thẩm định giá và tư vấn Ecovis AFA Việt Nam, gồm như sau:

1. Báo cáo của Ban Giám đốc
2. Báo cáo kiểm toán độc lập
3. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán:
   - Bảng cân đối kế toán
   - Báo cáo kết quả kinh doanh
   - Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
   - Bản thuyết minh báo cáo tài chính
4. Tóm tắt các chỉ tiêu tài chính năm 2025 và kết quả SXKD:

Chỉ tiêu	Mã số	Đơn vị tính	Số đầu năm	Số cuối năm
I - Tài sản ngắn hạn	**100-BCĐKT**	**Tr.đồng**	**225.984,414**	**244.707,741**
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	110-BCĐKT	Tr.đồng	7.983,198	4.255,055
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120-BCĐKT	Tr.đồng	14.640,711	4.320,409
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	130-BCĐKT	Tr.đồng	74.878,927	113.844,548
Trong đó đã trích lập dự phòng phải thu khó đòi	*137-BCĐKT*	Tr.đồng	*(8.902,049)*	*(9.164,360)*
4. Hàng tồn kho	140-BCĐKT	Tr.đồng	127.047,905	121.736,795
5. Tài sản ngắn hạn khác	150-BCĐKT	Tr.đồng	1.433,673	550,934
II - Tài sản dài hạn	**200-BCĐKT**	**Tr.đồng**	**16.145,101**	**11.200,418**
1. Các khoản phải thu dài hạn	210-BCĐKT	Tr.đồng	-	-
2. Tài sản cố định	220-BCĐKT	Tr.đồng	12.250,240	8.593,315
- Nguyên giá	222-BCĐKT	Tr.đồng	71.503,713	63.774,865
- Giá trị hao mòn luỹ kế	223-BCĐKT	Tr.đồng	(59.253,473)	(55.181,550)
3. Bất động sản đầu tư	230-BCĐKT	Tr.đồng	-	-
4. Tài sản dở dang dài hạn	240-BCĐKT	Tr.đồng	60,000	-
5. Đầu tư tài chính dài hạn	250-BCĐKT	Tr.đồng	-	-
6. Tài sản dài hạn khác	260-BCĐKT	Tr.đồng	3.834,861	2.607,103
III - Nợ phải trả	**300-BCĐKT**	**Tr.đồng**	**202.029,372**	**215.531,095**
1. Nợ ngắn hạn	310-BCĐKT	Tr.đồng	201.021,372	215.531,095
- Phải trả người bán ngắn hạn	311-BCĐKT	Tr.đồng	53.255,738	44.619,112
- Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312-BCĐKT	Tr.đồng	65.522,363	54.409,855
- Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313-BCĐKT	Tr.đồng	1.200,590	4.016,969
- Phải trả người lao động	314-BCĐKT	Tr.đồng	2.281,431	2.050,937
- Chi phí phải trả ngắn hạn	315-BCĐKT	Tr.đồng	121,743	265,885
- Phải trả ngắn hạn khác	319-BCĐKT	Tr.đồng	3.799,289	7.289,494

Chỉ tiêu	Mã số	Đơn vị tính	Số đầu năm	Số cuối năm
- Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320-BCĐKT	Tr.đồng	74.840,218	102.878,843
2. Nợ dài hạn	330-BCĐKT	Tr.đồng	1.008,000	-
IV - Vốn chủ sở hữu	**400-BCĐKT**	**Tr.đồng**	**40.100,143**	**40.377,064**
1. Vốn chủ sở hữu	410-BCĐKT	Tr.đồng	40.100,143	40.377,064
Trong đó: Vốn góp của chủ sở hữu	*411-BCĐKT*	*Tr.đồng*	*38.518,800*	*38.518,800*
- Quỹ đầu tư phát triển	418-BCĐKT	Tr.đồng	434,327	482,950
2. Lợi nhuận sau thuế chưa PP	421-BCĐKT	Tr.đồng	1.147,016	1.375,314
V - Kết quả SXKD				
1. Tổng doanh thu		**Tr.đồng**	**177.636,956**	**226.890,102**
DT thuần về bán hàng và cung cấp DV	10-BCKQKD	Tr.đồng	177.384,254	224.775,077
Doanh thu hoạt động tài chính	21-BCKQKD	Tr.đồng	140,325	365,025
Thu nhập khác	31-BCKQKD	Tr.đồng	112,377	1.750,000
2. Tổng LN kế toán trước thuế	**50-BCKQKD**	**Tr.đồng**	**514,766**	**1.208,862**
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51-BCKQKD	Tr.đồng	190,613	883,319
3. Lợi nhuận sau thuế TNDN	**60-BCKQKD**	**Tr.đồng**	**324,152**	**325,543**
VI. Chỉ tiêu khác				
1. Tổng số phát sinh phải nộp NS		Tr.đồng	1.200,590	4.016,969
Trong đó: Các loại thuế		*Tr.đồng*	*1.200,590*	*4.016,969*
2. Lợi nhuận trước thuế/Vốn chủ sở hữu		%	1,34%	3,14%
3. Tổng nợ phải trả/Vốn góp chủ sở hữu		Lần	5,04	5,34
4. Tổng quỹ lương		Tr.đồng	21.164,433	27.950,486
5. Số lao động bình quân		Tr.đồng	79	80
6. Tiền lương bình quân người/năm		Tr.đồng	11,550	14,754

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0401524444 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN TRƯỜNG SƠN 532 THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Trần Đức Tú

CÔNG TY CP TRƯỜNG SƠN 532
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Số: 119 /TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 14 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH
Phương án phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Trường Sơn 532 báo cáo Đại hội lợi nhuận năm 2025 và dự kiến chia cổ tức năm 2025 như sau:

I. Phương án phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2025:

- Lợi nhuận trước thuế năm 2025	:	1.208.862.286 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế năm 2025	:	325.543.292 đồng.
Trong đó		
+ Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	*:*	*48.831.494 đồng.*
+ Trích quỹ đầu tư phát triển	*:*	*48.831.494 đồng.*
+ Lợi nhuận sau khi trích quỹ	*:*	*227.880.304 đồng.*

Năm 2025 lợi nhuận sau thuế sau khi trích quỹ còn lại số tiền: 227.880.304 đồng; Do hiện Công ty đang cần vốn để tập trung thi công các công trình trọng điểm theo tiến độ nên HĐQT đề xuất chưa chi trả, sau khi tiếp tục trích lập các quĩ theo qui định được Đại hội đồng cổ đông thông qua sẽ gộp vào dự kiến chi trả cùng với cổ tức trong năm tiếp theo.

Trên đây là báo cáo về phương án phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2025 kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0401324441 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN TRƯỜNG SƠN 532 THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Trần Đức Tú

CÔNG TY CP TRƯỜNG SƠN 532
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Số: 120/TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 03 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH
Quyết toán tiền lương, thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát, thư ký HĐQT Công ty năm 2025 và dự kiến mức lương, thù lao năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

- Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty cổ phần Trường Sơn 532 ngày 18/5/2025;

- Căn cứ kết quả SXKD và hoạt động của HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2025,

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Trường Sơn 532 báo cáo Đại hội quyết toán tiền lương, thù lao năm 2025 của HĐQT, Ban Kiểm soát và thư ký HĐQT; dự kiến mức lương, thù lao năm 2026 như sau:

1. Quyết toán lương, thù lao HĐQT, BKS và thư ký Công ty năm 2025:

a. Tiền lương của thành viên chuyên trách HĐQT, BKS

- Chủ tịch HĐQT (chuyên trách, 1 người) : 339.493.311 đồng.
- Trưởng ban kiểm soát (chuyên trách, 1 người) : 239.220.262 đồng.

Tổng quyết toán lương : 578.712.573 đồng.

b. Thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát, thư ký HĐQT:

Trong năm 2026 SXKD của Công ty đạt lợi nhuận thấp nên HĐQT, Ban Kiểm soát và thư ký HĐQT đề nghị không nhận thù lao.

2. Đề xuất mức lương, thù lao năm 2026:

TT	Nội dung	Lương (đồng)	Thù lao (đồng)	Tổng cộng (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT (chuyên trách, 1 người)	360.000.000	36.000.000	396.000.000
2	Thành viên HĐQT (kiêm nhiệm,2 người)		72.000.000	72.000.000
3	Trưởng BKS (chuyên trách, 1 người)	264.000.000	24.000.000	288.000.000
4	Thành viên BKS (kiêm nhiệm, 2 người)		24.000.000	24.000.000
5	Thư ký Công ty kiêm người phụ trách quản trị Công ty (kiêm nhiệm, 1 người)		24.000.000	24.000.000
	Tổng cộng	**624.000.000**	**180.000.000**	**804.000.000**

Mức lương, thù lao trên được Công ty chi trả khi hoàn thành các chỉ tiêu SXKD năm 2026 theo Kế hoạch được ĐHĐCĐ thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN TRƯỜNG SƠN 532

Trần Đức Tú

CÔNG TY CP TRƯỜNG SƠN 532
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Số: 121/TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 4 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH
Về việc lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Trường Sơn 532;

- Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Trường Sơn 532;

- Căn cứ đề xuất của Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Trường Sơn 532;

Để chuẩn bị cho việc lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026, Hội đồng quản trị Công ty đã tìm hiểu các đơn vị như sau:

TT	Tên công ty Kiểm toán	Địa chỉ liên hệ
1	Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Moore AISC.	Số 389a Điện Biên Phủ, phường Bàn Cờ, thành phố Hồ Chí Minh.
2	Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Quốc Tế.	A-TT5-3 Khu nhà ở Him Lam Vạn Phúc, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội, Việt Nam.
3	Công ty TNHH Kiểm toán - Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA VIỆT NAM	Số 142 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Hoà Cường, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam.

Đây là những đơn vị kiểm toán tư vấn độc lập uy tín và nằm trong danh sách những Công ty kiểm toán đã được UBCK thông qua. Sau khi thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, HĐQT sẽ lựa chọn một trong ba đơn vị kiểm toán nêu trên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0401022... CÔNG TY CỔ PHẦN TRƯỜNG SƠN 532 THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Trần Đức Tú

CÔNG TY CP TRƯỜNG SƠN 532
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Số: 122/TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 4 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH
Thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty và Các bên có liên quan

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 26/11/2019 và Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 21/12/2020 quy định một số điều của luật chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Trường Sơn 532;

Căn cứ tình hình thực tế và điều kiện sản xuất kinh doanh tại Công ty.

Hội đồng quản trị xin báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2026 nội dung vấn đề sau :

Hiện nay, Công ty Cổ phần Trường Sơn 532 (Công ty) đang triển khai một số công việc liên quan đến ngành nghề kinh doanh chính thông qua việc hợp tác với Tổng Công ty xây dựng Trường Sơn (là cổ đông sở hữu 68,52% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty). Căn cứ tình hình thực tế và dự kiến kế hoạch sản xuất trong thời gian tới, tổng giá trị các hợp đồng, giao dịch phát sinh giữa Công ty và Tổng Công ty xây dựng Trường Sơn có thể vượt mức 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính kiểm toán 2025 của Công ty.

Để chủ động triển khai công việc cũng như duy trì tính thường xuyên, liên tục trong quá trình sản xuất kinh doanh, trên cơ sở phù hợp quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đảm bảo lợi ích của Công ty và cổ đông,Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2026 xem xét và biểu quyết cho phép HĐQT thực hiện hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Trường Sơn 532 với bên có liên quan như sau:

I. Báo cáo về giao dịch với bên có liên quan trong năm 2025.

Đối tượng giao dịch	Mối quan hệ với Công ty	Nội dung giao dịch	Tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
Tổng công ty xây dựng Trường Sơn	Công ty mẹ	Bán hàng hóa	159.285.866.480 VNĐ	
		Mua hàng hóa	24.040.354.159 VNĐ	
		Trả gốc vay	926.139.522 VNĐ	

II. Thông qua giao dịch dự kiến với bên có liên quan trong năm 2026 đến thời điểm ĐHĐCĐ của năm 2027.

Để chủ động triển khai công việc cũng như duy trì tính thường xuyên, liên tục trong quá trình sản xuất kinh doanh, trên cơ sở đảm bảo lợi ích của Công ty và cổ đông, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2026 xem xét và biểu quyết cho phép HĐQT thông qua vấn đề về Hợp đồng kinh tế, giao dịch bảo lãnh giữa Công ty Cổ phần Trường Sơn 532 với bên có liên quan trong năm 2026 đến thời điểm ĐHĐCĐ của năm 2027 như sau:

- Đối tượng giao dịch : Tổng công ty xây dựng Trường Sơn
- Mối quan hệ với công ty: Công ty mẹ
- Nội dung giao dịch: liên quan đến các vấn đề thi công xây dựng công trình, bảo lãnh vay ngân hàng, mua bán vật tư thi công, thuê xe máy thiết bị.

Đại hội đồng cổ đông cho phép HĐQT được quyết định, thông qua các điều khoản cụ thể của các hợp đồng, giao dịch này trên cơ sở đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2026 xem xét, thông qua nội dung tờ trình./.

Trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0401524441 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN TRƯỜNG SƠN 532
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Trần Đức Tú

CÔNG TY CỔ PHẦN TRƯỜNG SƠN 532	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 01 /NQ-ĐHĐCĐ *"Dự thảo"*	*Đà Nẵng, ngày tháng 4 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN TRƯỜNG SƠN 532

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Trường Sơn 532;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Trường Sơn 532 ngày 28/04/2026

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Trường Sơn 532 thống nhất thông qua nội dung các báo cáo:

- Báo cáo số /BC-HĐQT ngày 31/03/2026 của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026.
- Báo cáo số /BC-BKS ngày 30/03/2026 soát về kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026.

Điều 2. Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Năm 2025	Tỉ lệ HT so với KH năm (%)
1	Vốn điều lệ	Triệu đồng	38.518,8	
2	Giá trị sản xuất	Triệu đồng	251.119,449	100,4%
3	Giá trị nghiệm thu (ĐVHT)	Triệu đồng	245.095,994	98,0%
4	Giá trị doanh thu (ĐVHT)	Triệu đồng	226.890,102	98,2%
5	Giá trị thanh toán	Triệu đồng	221.293,977	88,5%
6	Các khoản thu nộp (NSNN, BH, TCT)	Triệu đồng	9.246,939	72%
7	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	1.208,862	26,27%

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Năm 2025	Tỉ lệ HT so với KH năm (%)
8	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	325,543	8,84%
9	Tổng số lao động bình quân	Người	80	
10	Thu nhập bình quân	đ/ng/th	14.753.882	92,21 %
11	Giá trị việc làm	Triệu đồng	321.051	160,5%
12	Đầu tư xây dựng cơ bản+ thiết bị	Triệu đồng	0	
-	*Trong đó: Xây lắp*	Triệu đồng		
-	*Thiết bị*	Triệu đồng		

Điều 3. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Năm 2026	Ghi chú
1	Giá trị sản xuất	Triệu đồng	600.000	
2	Giá trị nghiệm thu (ĐVHT)	Triệu đồng	573.000	
3	Giá trị doanh thu	Triệu đồng	531.000	
4	Giá trị thanh toán	Triệu đồng	558.000	
5	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	7.970	
6	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	6.376	
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	(%)	16,5%	
8	Tỷ lệ cổ tức	(%)	10%	
9	Thu nhập bình quân	đ/ng/th	20.500.000	
10	Giá trị việc làm	Triệu đồng	200.000	
11	Đầu tư xây dựng cơ bản+ thiết bị	Triệu đồng	24.960	
-	***Trong đó:** Xây dựng cơ bản*	Triệu đồng	-	
-	*Xe máy, thiết bị*	Triệu đồng	24.960	

Điều 4. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận cổ tức năm 2025:

Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2025:

- Lợi nhuận trước thuế năm 2025 : 1.208.862.286 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế năm 2025 : 325.543.292 đồng.

Trong đó

+ Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi : 48.831.494 đồng.

+ Trích quỹ đầu tư phát triển : 48.831.494 đồng.

+ Lợi nhuận sau khi trích quỹ : 227.880.304 đồng.

Năm 2025 lợi nhuận sau thuế đạt thấp không đảm bảo để chia cổ tức. Do hiện tại Công ty đang cần vốn để tập trung thi công các công trình trọng điểm theo tiến độ, nên HĐQT đề xuất chưa chi trả, sau khi tiếp tục trích lập các quĩ theo qui định được Đại hội Đại hội đồng cổ đông thông qua sẽ gộp vào để chi trả cùng với cổ tức trong năm tiếp theo.

Điều 5. Thông qua Tờ trình v/v quyết toán lương, thù lao thành viên HĐQT, BKS, người phụ trách quản trị và thư ký HĐQT năm 2025 và đề xuất mức lương, thù lao năm 2026:

1. Quyết toán lương, thù lao năm 2025:

a. Tiền lương của thành viên chuyên trách HĐQT, BKS: **578.712.573 đồng**.

- Chủ tịch HĐQT (chuyên trách, 1 người): 339.493.311 đồng.
- Trưởng ban kiểm soát (chuyên trách, 1 người): 239.220.262 đồng.

b. Thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát và thư ký HĐQT: 0 đồng.

2. Đề xuất mức lương, thù lao năm 2026:

TT	Nội dung	Lương	Thù lao	Tổng cộng
1	Chủ tịch HĐQT (chuyên trách, 1 người)	360.000.000	36.000.000	396.000.000
2	Thành viên HĐQT (kiêm nhiệm, 2 người)		72.000.000	72.000.000
3	Trưởng BKS (chuyên trách, 1 người)	264.000.000	24.000.000	288.000.000
4	Thành viên BKS (kiêm nhiệm, 2 người)		24.000.000	24.000.000
5	Thư ký Công ty kiêm Người phụ trách quản trị Công ty (kiêm nhiệm,1 người)		24.000.000	24.000.000
	Tổng cộng	**624.000.000**	**180.000.000**	**804.000.000**

Các khoản chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát để thực hiện nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao được hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty theo quy định.

Điều 6. Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2026 của Công ty cổ phần Trường Sơn 532 và nhất trí ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động tiến hành lựa chọn 01 trong số các công ty kiểm toán trong danh sách và giao cho Giám đốc Công ty đàm phán, thương thảo, ký kết hợp đồng để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty cổ phần Trường Sơn 532.

Danh sách các đơn vị kiểm toán được Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn như sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Moore AISC.

2. Công ty TNHH Kiển toán và Định giá Quốc Tế.

3. Công ty TNHH Kiểm toán - Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA VIỆT NAM.

Điều 7: Thông qua Tờ trình các hợp đồng, giao dịch của Công ty với bên có liên quan.

1. Báo cáo về giao dịch với bên có liên quan trong năm 2025.

Đối tượng giao dịch	Mối quan hệ với Công ty	Nội dung giao dịch	Tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
Tổng công ty xây dựng Trường Sơn	Công ty mẹ	Bán hàng hóa	159.285.866.480 VNĐ	
		Mua hàng hóa	24.040.354.159 VNĐ	
		Bảo lãnh vay	926.139.522 VNĐ	

2. Giao dịch dự kiến với bên có liên quan trong năm 2026 đến thời điểm ĐHĐCĐ của năm 2027.

Đại hội đồng cổ đông năm 2026 cho phép HĐQT thông qua vấn đề về Hợp đồng kinh tế, giao dịch bảo lãnh giữa Công ty Cổ phần Trường Sơn 532 với bên có liên quan trong năm 2026 đến thời điểm ĐHĐCĐ của năm 2027 như sau:

- Đối tượng giao dịch : Tổng công ty xây dựng Trường Sơn

- Mối quan hệ với công ty: Công ty mẹ

- Nội dung giao dịch: liên quan đến các vấn đề thi công xây dựng công trình, bảo lãnh vay ngân hàng, mua bán vật tư thi công, thuê xe máy thiết bị.

Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT được quyết định, thông qua các điều khoản cụ thể của các hợp đồng, giao dịch này trên cơ sở đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông.

Điều 8. Các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban giám đốc Công ty và toàn thể cổ đông của Công ty cổ phần Trường Sơn 532 chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai theo thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ của mình phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty CP Trường Sơn 532.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Trường Sơn 532 biểu quyết, thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận :
- HĐQT, BKS
- Tổng CTXD Trường Sơn (để báo cáo);
- UBCKNN; TTLKCKVN
- Lưu: Thư ký HĐQT, CT- TC.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU BIỂU QUYẾT
CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN TRƯỜNG SƠN 532

I. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG & SỐ CỔ PHẦN BIỂU QUYẾT:

- Mã số cổ đông: .....
- Tên cổ đông/đại diện: .....
- Số lượng cổ phần Đại diện và Sở hữu: ..... **CP.**

II. NỘI DUNG BIỂU QUYẾT:

STT	Nội dung biểu quyết	Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến
1	Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026			
2	Thông qua Báo cáo Kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và Kế hoạch SXKD năm 2026			
3	Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026			
4	Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025			
5	Thông qua Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận cổ tức năm 2025.			
6	Thông qua Tờ trình quyết toán lương, thù lao thành viên HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT năm 2025 và đề xuất mức lương, thù lao năm 2026			
7	Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026			
8	Thông qua Tờ trình thông qua các hợp đồng, giao dịch của Công ty với bên có liên quan.			

Cổ đông/Đại diện cổ đông
(Ký, ghi rõ họ tên)